

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 421/2020/HS-ST  
Ngày 14-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

-----

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lê Hữu Phúc

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông Nguyễn Thái Hòa

Bà Thiều Thị Phi Loan

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Quang Minh- Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa- tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Sỹ Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 348/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 434/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Phan Ngọc H**, sinh năm: 1995 tại tỉnh A. Nơi thường trú: Ấp M, thị trấn Ph, huyện Ph, tỉnh A. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Ngọc S và bà Đinh Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 04/4/2017 bị Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Biên Hòa (có mặt).

**Người làm chứng:** Ông Nguyễn Văn Thạch (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/02/2020, tại đoạn đường nội bộ thuộc khu phố 10, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Nai kiểm tra đối tượng Phan Ngọc H thì phát hiện trong túi áo khoác của H có 02 gói (H khai là ma túy đá) và trong túi quần có 01 gói (H khai là ma túy (hàng khay)). Cơ quan công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng là 02 (hai) gói ma túy tổng hợp (Ký hiệu M1) được niêm phong có chữ ký của Phan Ngọc H và

dấu mộc tròn đỏ của Công an phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa; 01 (một) gói ma túy tổng hợp (Ký hiệu M2) được niêm phong có chữ ký của Phan Ngọc H và dấu mộc tròn đỏ của Công an phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, Imel: 8686883043832017, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phan Ngọc H; 01 (một) xe máy hiệu Honda Vision biển số 85D1- 551.63 và chuyển hồ sơ cho Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Phan Ngọc H khai nhận: **Bản thân H là người sử dụng trái phép chất ma túy.** Khoảng 11 giờ ngày 07/02/2020, Phan Ngọc H điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển số 85D1- 551.63 đến khu vực bến xe Miền Đông, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh mua của một người đàn ông tên Ấn (không rõ lai lịch) 02 (hai) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) và 01 (một) gói ma túy tổng hợp (hàng khay) với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng) mục đích để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đến tại đoạn đường nội bộ thuộc khu phố 10, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 222/PC09-GĐMT ngày 12/02/2010 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 24,9057 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 8,6949 gam, loại: Methamphetamine và Ketamine.

Tại Kết luận giám định bổ sung số 662/PC09-GĐMT ngày 15/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: Đối với gói ma túy (ký hiệu M2) có khối lượng là 8,6949 gam, loại: Methamphetamine và Ketamine. Trong đó có khối lượng Methamphetamine là 3,8397gam.

Tại bản cáo trạng số: 364/CT-VKSBH, ngày 25 tháng 6 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Phan Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo từ 10 đến 12 năm tù. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng đề nghị Tòa án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Trả lại cho Phan Ngọc H 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, Imel: 8686883043832017, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phan Ngọc H do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Vision biển số 85D1- 551.63, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của chị Phùng Thị L. Chị L cho H mượn xe nhưng không biết H sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho chị L.

Đối với đối tượng tên In là người bán ma túy cho H, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Phan Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/02/2020, tại đoạn đường nội bộ thuộc khu phố 10, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, Phan Ngọc H có hành vi tàng trữ 28,7454 gam ma túy loại Methamphetamine và 4,8552gam ma túy loại Ketamine, thì bị phát hiện bắt quả tang.

[2.2] Hành vi nêu trên của Phan Ngọc H là nguy hiểm cho xã hội và đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, khi thực hiện hành vi bị cáo đang có 01 tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy sau giám định vụ số: **664/PC09-GĐMT ngày 16/4/2020** của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc H 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, Imel: 8686883043832017 và 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phan Ngọc H do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm đề nghị về tội danh truy tố đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2020.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 điều 106 Bộ tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01 gói có đóng dấu niêm phong vụ số: 664PC09-GĐMT ngày 16/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc H 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, Imel: 8686883043832017 và 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phan Ngọc H;

(Vật chứng hiện đang ở Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Ngọc H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Hữu Phúc**